

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 16-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội D xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Xuân Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Sơ và bà Lê Thị Bổng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Thu – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tiến C, sinh ngày 16 tháng 7 năm 1986 tại huyện Đoan H, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Thôn x, xã Minh L, huyện Đoan H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể, tôn giáo: không; con ông Nguyễn Tiến L và bà Đặng Thị C; có vợ Lường Thị P và 01 con; không tiền án, tiền sự; bị bắt, tạm giam từ ngày 18/10/2018 đến ngày 29/11/2018; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Tiến D, sinh ngày 08 tháng 01 năm 1984 tại huyện Đoan H, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Thôn y, xã Minh L, huyện Đoan H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể, tôn giáo: không; con ông Nguyễn Tiến L và bà Đặng Thị C; có vợ Nguyễn Thị T và 02 con; không tiền án, tiền sự; bị bắt, tạm giam từ ngày 18/10/2018 đến ngày 29/11/2018; có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Lường Văn C, sinh năm 1987; vắng mặt có lý do.

2. Anh Đinh Văn T, sinh năm 1986; vắng mặt có lý do.

3. Anh Nguyễn Hoài N, sinh năm 1993; vắng mặt có lý do.

4. Anh Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1995; vắng mặt có lý do.

Đều công tác tại Đội cảnh sát hình sự Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h00 ngày 17/10/2018, Nguyễn Tiến C điều khiển xe ô tô BKS 19B-000.12 cùng Nguyễn Tiến D và Lương Thị Phương chở 10 thanh gỗ Pomu mua được của người dân ở xã Suối T, huyện Phù Yên xuống thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên. Khi đi đến đoạn đường Noong Cốp thuộc bản Tường Q, xã Quang H, huyện Phù Yên thì tổ công tác Công an huyện Phù Yên gồm các đồng chí Lương Văn C, Đinh Văn T, Nguyễn Hoài N và Nguyễn Hữu Th ra hiệu lệnh dừng xe kiểm tra hành chính. Do sợ bị thu gỗ trên xe, C không mở cửa xe, D cầm 01 con dao nhọn trên xe và đâm mũi dao về hướng đồng chí Th. Sau đó D tiếp tục cầm dao, C cầm 01 tuýp sắt cùng xuống xe đuổi đánh, ném đá và chống lại tổ công tác Công an đang đứng chặn xe ô tô phía trước. Tiếp theo D quay lại đuổi đánh tổ công tác đứng phía sau xe ô tô, C chạy đến chỗ D giật lấy 01 con dao trên tay D và tiến về đồng chí C. Thấy C và D không chấp hành hiệu lệnh, đồng chí C thuộc tổ Công tác đã bắn 03 phát súng (đạn cao su) chỉ thiên, lúc này C lên xe điều khiển ô tô chở gỗ về hướng thị trấn Phù Yên còn D cầm dao bỏ trốn khỏi hiện trường. Tổ công tác tiếp tục truy đuổi chiếc xe chở gỗ trên và yêu cầu các đối tượng đưa phương tiện cùng tang vật đến Công an huyện Phù Yên làm việc.

Do có hành vi trên, tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKS-PY ngày 10/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến C và Nguyễn Tiến D về tội chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến C từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Trù thời gian bị tạm giam là 43 ngày, chuyển đổi theo tỷ lệ 01 ngày tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ là 129 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành từ 04 tháng 21 ngày đến 07 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Trù thời gian bị tạm giam là 43 ngày, chuyển đổi theo tỷ lệ 01 ngày tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ là 129 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành từ 04 tháng 21 ngày đến 07 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

* Về vật chứng vụ án:

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 con dao nhọn bằng kim loại, 01 bao dao bằng gỗ, 01 tuýp sắt bằng kim loại, 01 đèn pin màu đen nhãn hiệu Wasing, 03 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng cần tịch thu tiêu hủy.

Chấp nhận cơ quan điều tra chuyển các tang vật gồm số gỗ bị thu giữ và xe oto chở gỗ cho cơ quan kiểm lâm xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 17/10/2018, Nguyễn Tiến C và Nguyễn Tiến D đã có hành vi dùng vũ lực để đe dọa nhằm cản trở tổ công tác Công an huyện Phù Yên trong khi thi hành công vụ. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

[3] Biên bản khám nghiệm hiện trường, lập hồi 10 giờ 40 phút ngày 18/10/2018 tại đường Noong C thuộc bản Tường Q, xã Quang H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

[4] Biên bản thực nghiệm điều tra, lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 24/11/2018 tại bản Tường Q, xã Quang H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

[5] Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 con dao nhọn bằng kim loại, chuôi gỗ; 01 bao dao bằng gỗ; 01 tuýp sắt bằng kim loại, đầu tuýp sắt bị đập dẹp; 01 đèn pin màu đen; 03 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng và 01 oto BKS 19B-00012 nhãn hiệu TOYOTA.

[6] Lời khai nhận tội của các bị cáo.

[7] Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Tiến C và Nguyễn Tiến D đã phạm tội chống người thi hành công vụ, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

[8] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Các bị cáo có hành vi dùng vũ lực tấn công nhằm cản trở lực lượng chức năng thi hành công vụ. Do đó, đã vi phạm khoản 1 điều 330 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt tù cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây cản trở đến hoạt động của cơ quan Nhà nước. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo gây ra để đảm bảo giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[9] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, các bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì, có chú ruột là liệt sĩ hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với các bị cáo.

Vụ án có D phạm: Nguyễn Tiến D tiếp nhận ý chí của Nguyễn Tiến C cùng thực hiện hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo ngang nhau. Khi áp dụng hình phạt cần áp dụng điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[10] Đối với hành vi mua bán, vận chuyển gỗ trái phép của các bị cáo và Lương Thị Ph, Lương Văn Đ chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã giao cho Hạt kiểm lâm huyện Phù Yên xử lý theo thẩm quyền.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 con dao nhọn bằng kim loại, lưỡi sắc dài 42cm x 4,7cm, chuôi bằng gỗ; 01 bao dao bằng gỗ kích thước 34cm x 07cm, thân bao được buộc dây đeo màu hồng; 01 tuýp sắt bằng kim loại dài 75cm, điểm rộng nhất đường kính 2,4cm, một đầu tuýp sắt bị đập dẹp; 01 đèn pin màu đen nhãn hiệu Wasing; 03 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, kích thước 4,5 cm không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[13] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến C và Nguyễn Tiến D phạm tội chống người thi hành công vụ.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến C 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Nhưng được khấu trừ 42 ngày tạm giam giữ bằng 126 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành tiếp 07 (bảy) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Nhưng được khấu trừ 42 ngày tạm giam giữ bằng 126 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành tiếp 07 (bảy) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Minh L, huyện Đoan H, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Minh L, huyện Đoan H để giám sát và giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Minh L trong việc giám sát và giáo dục các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao nhọn bằng kim loại, lưỡi sắc dài 42cm x 4,7cm, chuôi bằng gỗ; 01 bao dao bằng gỗ kích thước 34cm x 07cm, thân bao được buộc dây đeo màu hồng; 01 tuýp sắt bằng kim loại dài 75cm, điểm rộng nhất đường kính 2,4cm, một đầu tuýp sắt bị đập dẹp; 01 đèn pin màu đen nhãn hiệu Wasing; 03 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, kích thước 4,5 cm.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn D) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16-01-2019). Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Phù Yên;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an huyện PY;
- Cơ quan Thi hành án HS;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- UBND xã Minh L;
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cầm Xuân Thủy